

PHIẾU GHI ĐIỂM

Lần thi: 1

Khoa: Thi Tốt Nghiệp
Bộ môn: Thi Tốt Nghiệp
Ngày thi:

Lớp: K40DDK
Môn thi: TN0809 - Chuyên Ngành
Ngày nộp: 15/06/2009

Học phần: Học kỳ: 2
Năm học: 2008-2009

TT	MSSV	Họ và tên	Điểm	Ghi chú	TT	MSSV	Họ và tên	Điểm	Ghi chú
1	40.0083.K40B	Nguyễn Văn Đình	5.5						
2	40.0195.K40C	Hoàng Tiến Tùng	6						
3	40.0222.K40D	Phạm Trắc Dương	6						
4	40.0315.K40E	Phan Hồng Nhật	5						
5	40.0372.K40F	Phạm Đăng Huỳnh	7						
6	40.0571.K40I	Dương Quốc Hải	6						
7	40.0579.K40I	Ngô Bá Hùng	5						
8	40.0625.K40K	Nguyễn Khương Duy	8.5						
9	40.0634.K40K	Phạm Văn Đồng	5						
10	40.0687.K40L	Trương Sĩ Phương Anh	5.5						
11	40.0744.K40L	Nguyễn Văn Trung	8.5						
12	40.0871.K40N	Nguyễn Đình Thành	5.5						
13	40.0878.K40N	Lê Ngọc Tình	6						
14	40.0895.K40P	Nguyễn Đăng Bổng	5.5						
15	40.0979.K40Q	Mai Thanh Hóa	9						
16	40.1090.K40U	Ngô Văn Biền	5						
17	40.1098.K40U	Đoàn Viết Cường	8.5						
18	40.1153.K40U	Phan Hồng Vinh	5.5						
19	40.1157.K40V	Lương Thế Cường	6						
20	40.1214.K40V	Lê Văn Tùng	5.5						
21	K39C143	Lê Tuấn Anh	6						
22	K39H429	Hoàng Tuấn Cường	7.5						
23	K39I535	Vũ Huy Thanh	6.5						
24	K39K612	Lê Trường	6.5						
25	K39L669	Bùi Văn Thức	5.5						
26	K39L679	Vũ Văn Tuấn	5.5						
27	K39L681	Đỗ Văn Tuấn	6						
28	K39M688	Bùi Quang Bình	8						
29	K39N759	Nguyễn Minh Cường	5.5						

Nhận định kết quả:

a. Tổng số sinh viên:	29
b. Số tham gia dự thi:	29
c. Đạt yêu cầu:	29
d. Khá giỏi	7

Người ghép phách

Phân tích số không đạt:

a. Số sinh viên điểm yếu:	0
b. Số sinh viên phạm quy:	0
c. Số sinh viên bỏ thi có lý do	0
d. Số sinh viên bỏ thi không lý do:	0

Thư ký hội đồng

Hội đồng thi tốt nghiệp

PHIẾU GHI ĐIỂM

Lần thi: 1

Khoa: Thi Tốt Nghiệp
Bộ môn: Thi Tốt Nghiệp
Ngày thi:

Lớp: K40DTV
Môn thi: TN0809 - Chuyên Ngành
Ngày nộp: 15/06/2009

Học phần: Học kỳ: 2
Năm học: 2008-2009

TT	MSSV	Họ và tên	Điểm	Ghi chú	TT	MSSV	Họ và tên	Điểm	Ghi chú
1	40.0031.K40A	Bùi Bá Khôi	5.5						
2	40.0115.K40B	Vương Văn Quốc	6						
3	40.0299.K40E	Phạm Công Huấn	6.8						
4	40.0335.K40E	Đàm Thanh Tuấn	7.5						
5	40.0352.K40F	Nguyễn Mạnh Cường	5.5						
6	40.0410.K40F	Nguyễn Văn Tuấn	5.8						
7	40.0535.K40H	Bùi Xuân Thường	5.5						
8	40.0543.K40H	Trần Anh Tuấn	5.5						
9	40.0568.K40I	Vũ Minh Đức	5.5						
10	40.0593.K40I	Nguyễn Trọng Nhượng	6.3						
11	40.0616.K40I	Vũ Văn Trinh	6.5						
12	40.0841.K40N	Trần Thế Hiếu	6.8						
13	40.0882.K40N	Đỗ Viết Tuấn	5						
14	40.0909.K40P	Ngô Văn Hải	6.3						
15	40.0948.K40P	Phạm Anh Tú	5.8						
16	40.0950.K40P	Cao Tiến Việt	5.8						
17	40.0964.K40Q	Phạm Thanh Chính	6.3						
18	40.0965.K40Q	Nguyễn Kim Cương	6.8						
19	40.0971.K40Q	Đỗ Đình Đạt	5.8						
20	40.1011.K40Q	Phạm Huy Toàn	5.3						
21	40.1015.K40Q	Lương Xuân Trường	6						
22	40.1150.K40U	Nguyễn Văn Tuấn	6.3						
23	40.1159.K40V	Phạm Thế Duyệt	7.3						
24	K37I057	Lê Khắc Tú	5.5						
25	K39E326	Nguyễn Lê Hồng Lam	6.3						
26	K39M707	Lê Văn Hiệp	5.5						

Nhận định kết quả:

a. Tổng số sinh viên: 26
b. Số tham gia dự thi: 26
c. Đạt yêu cầu: 26
d. Khá giỏi: 2

Người ghép phách

Phân tích số không đạt:

a. Số sinh viên điểm yếu: 0
b. Số sinh viên phạm quy: 0
c. Số sinh viên bỏ thi có lý do: 0
d. Số sinh viên bỏ thi không lý do: 0

Thư ký hội đồng

Hội đồng thi tốt nghiệp

PHIẾU GHI ĐIỂM

Lần thi: 1

Khoa: Thi Tốt Nghiệp
Bộ môn: Thi Tốt Nghiệp
Ngày thi:

Lớp: K40MayTinh
Môn thi: TN0809 - Chuyên Ngành
Ngày nộp: 15/06/2009

Học phần: Học kỳ: 2
Năm học: 2008-2009

TT	MSSV	Họ và tên	Điểm	Ghi chú	TT	MSSV	Họ và tên	Điểm	Ghi chú
1	40.0173.K40C	Hoàng Hữu Nghi	6.5						
2	40.0274.K40D	Đỗ Khoan Vũ	6						
3	40.0353.K40F	Nguyễn Xuân Cường	7						
4	40.0475.K40G	Ngô Văn Tuyên	6.5						
5	40.0660.K40K	Đỗ Chung Quân	6						
6	40.0683.K40K	Lê Trọng Việt	7						
7	40.0693.K40L	Ngô Hải Dương	4						
8	40.0719.K40L	Trần Đức Mạnh	6.5						
9	40.0797.K40M	Vũ Cao Sơn	7						
10	40.0825.K40N	Dương Văn ánh	7						
11	40.0861.K40N	Đoàn Hồng Phong	6						
12	40.1073.K40R	Đặng Quang Thông	7						

Nhận định kết quả:

a. Tổng số sinh viên: 12
b. Số tham gia dự thi: 12
c. Đạt yêu cầu: 11
d. Khá giỏi: 5

Người ghép phách

Phân tích số không đạt:

a. Số sinh viên điểm yếu: 1
b. Số sinh viên phạm quy: 0
c. Số sinh viên bỏ thi có lý do: 0
d. Số sinh viên bỏ thi không lý do: 0

Thư ký hội đồng

Hội đồng thi tốt nghiệp